

Bản án số: 72/2019/HSST

Ngày: 16/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phước Lộc

2. Ông Dương Tấn Đầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Sơn Thái Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Thái Q, sinh năm 1994, tại: Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố , thị trấn A Th, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn Ú và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần. Ngày 03/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, Kiên Giang xử phạt 04 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 28/02/2018 chấp hành xong hình phạt. (có mặt)

*** Bị hại:** ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1942 (có mặt)

Chỗ ở: ấp Suối Lớn, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết được nhà ông Nguyễn Quốc T có tài sản nên vào khoảng 10 giờ ngày 30/01/2019, Ngô Thái Q đến nhà ông Nguyễn Quốc T tại ấp S L, xã D T để trộm cắp tài sản. Q chuẩn bị công cụ gồm: 01 đôi bao tay, 01 cái khẩu trang và 01 cây mỏ lết, Khi đến nhà ông T thấy khóa cửa ngoài, Q biết trong nhà không có ai nên đi ra phía sau rồi trèo lên mái nhà dùng mỏ lết tháo ốc mái tol chui vào, Q lục soát 02 phòng ngủ nhưng không lấy được tài sản gì, sau đó đi ra trước phòng khách thì phát hiện có 01 cái ba-lô nên Q mở ra xem thì phát hiện phía bên trong có nhiều tiền đựng trong túi nylon nên lấy toàn bộ số tiền bỏ vào túi quần, rồi mở cửa sau tẩu thoát đi về nhà. Khi về nhà, Q mang tiền lấy trộm ra đếm được 300.000.000 đồng, rồi đem đến bụi cây gần nhà cất giấu, riêng các dụng cụ dùng để trộm cắp Q đã vứt bỏ không thu hồi được. Sau đó, sợ bị phát hiện nên ngày 30/01/2019 Q lấy tiền gửi Phạm Thị Hồng T 10.000.000 đồng (đã lấy lại 4.000.000 đồng), ngày 01/02/2019 cho Trần Thanh Ng mượn 50.000.000 đồng, cho T mượn 70.000.000đ, cho P mượn 20.000.000đ; cho D mượn 70.000.000đ, cho K mượn 40.000.000đ, Q trả nợ cho Nguyễn Văn T 12.000.000đ, số tiền còn lại Q tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 04/02/2019 Q bị phát hiện, Phạm Thị Hồng T giao nộp lại 6.000.000 đồng, Trần Thanh N giao nộp lại 50.000.000 đồng .

Đối với T, P, D, K, T do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra không làm việc được.

* Vật chứng thu giữ: Tiền Việt Nam: 56.000.000 đồng (đã trao trả cho chủ sở hữu).

Bản cáo trạng số: 74/CT-VKSPQ ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Ngô Thái Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Thái Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Thái Q từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đã trao trả cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 BLHS và Điều 589 BLDS đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 244.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá chứng cứ: Vào khoảng hơn 10 giờ ngày 30/01/2019, Q mang theo 01 đôi bao tay, 01 khẩu trang, 01 cái mỏ lết leo lên mái nhà ông T dùng mỏ lết tháo ốc mái tôn và la phong đột nhập vào nhà ông T tại ấp S L, xã D T, PQ lấy trộm được số tiền 300.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định Ngô Thái Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo vừa mới chấp hành xong hình phạt 04 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” chưa được bao lâu mà nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “trộm cắp tài sản”, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử nghị cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích mà còn tái phạm nên có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đã trao trả cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Quốc T yêu cầu bồi thường số tiền 244.000.000đ Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 BLHS và Điều 589 BLDS buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 244.000.000đ.

[7]. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố: Ngô Thái Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Ngô Thái Q 07 (bảy) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 BLHS và Điều 589 BLDS buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 244.000.000đ.

3. Về tang vật: Đã trao trả lại cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử miễn xét.

4. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, f khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 12.200.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm